

Số: 1415 /QĐ-ĐHYD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận học viên khóa 2021 – 2024 và 2021 - 2025
vào học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển đổi tên và mã số các chuyên ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 4453/QĐ-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh sau đại học năm 2021 và Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 40 (Bốn mươi) học viên, khóa 2021 – 2024 và 2021 – 2025, vào học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh thuộc 13 chuyên ngành (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Người hướng dẫn và học viên có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo quy định đào tạo trình độ tiến sĩ của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

Điều 3. Trường Phòng Hành chính Tổng hợp, Trường Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường các Phòng chức năng, Trường Khoa/Bộ môn liên quan và học viên có tên trong danh sách kèm theo ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTSĐH_BTVA



PGS.TS. Nguyễn Hoàng Bắc

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN
HỌC VIÊN KHÓA 2021 – 2024 và 2021 - 2025
VÀO HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ**

(Kèm theo quyết định số 1415/QĐ-ĐHYD, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng
Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc công nhận học viên khóa 2021 – 2024
và khóa 2021 - 2025 vào học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Hình thức đào tạo	Chuyên ngành Mã số đào tạo
1.	Nguyễn Phan Hoàng Đăng	29/08/1993	TP.HCM	3 năm	Khoa học y sinh (Giải phẫu bệnh) 9720101
2.	Hoàng Đức Trình	06/06/1972	Quảng Trị	3 năm	Khoa học y sinh (Giải phẫu bệnh) 9720101
3.	Huỳnh Công Bằng	24/11/1989	Vĩnh Long	3 năm	Khoa học y sinh (Hóa sinh) 9720101
4.	Trần Lệ Linh	27/11/1985	TP.HCM	3 năm	Khoa học y sinh (Sinh lý học) 9720101
5.	Nguyễn Hiền Minh	17/07/1983	TP.HCM	3 năm	Khoa học y sinh (Sinh lý học) 9720101
6.	Nguyễn Nhật Quỳnh	13/07/1987	TP.HCM	3 năm	Khoa học y sinh (Sinh lý học) 9720101
7.	Trần Xuân Hùng	19/03/1983	Gia Lai	3 năm	Ngoại khoa 9720104
8.	Phạm Hồng Phú	03/02/1988	TP.HCM	3 năm	Ngoại khoa 9720104
9.	Phạm Ngọc Trường Vinh	24/03/1991	Quảng Ngãi	3 năm	Ngoại khoa 9720104
10.	Nguyễn Minh Tấn	27/04/1991	Tiền Giang	3 năm	Ngoại khoa (Ngoại lồng ngực) 9720104
11.	Bùi Thanh Liêm	19/04/1989	Quảng Nam	3 năm	Nhi khoa 9720106
12.	Dương Ngọc Mai	02/06/1989	Thanh Hóa	3 năm	Nhi khoa 9720106
13.	Chung Hữu Nghị	06/07/1981	Cà Mau	3 năm	Nhi khoa 9720106
14.	Huỳnh Ngọc Thanh	31/03/1986	TP.HCM	3 năm	Nhi khoa 9720106

15.	Nguyễn Ngọc Lan Anh	04/10/1984	TP.HCM	3 năm	Nội khoa 9720107
16.	Lê Hoàng Bảo	17/07/1984	TP.HCM	4 năm	Nội khoa 9720107
17.	Trương Minh Châu	15/10/1982	Cần Thơ	3 năm	Nội khoa 9720107
18.	Nguyễn Hồ Lam	16-12-1986	Bến Tre	3 năm	Nội khoa 9720107
19.	Vũ Thị Hạnh Như	08/07/1981	TP.HCM	3 năm	Nội khoa 9720107
20.	Nguyễn Trần Tổ Trân	21/09/1984	Cà Mau	3 năm	Nội khoa (Lão khoa) 9720107
21.	Lê Thụy Minh An	04/02/1985	TP.HCM	3 năm	Nội khoa (Thần kinh) 9720107
22.	Hồ Nguyễn Yến Phi	25/08/1982	Bến Tre	3 năm	Nội khoa (Tâm thần) 9720107
23.	Phạm Kim Oanh	08/03/1987	Bình Dương	3 năm	Bệnh truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới (Truyền nhiễm) 9720109
24.	Huỳnh Nguyễn Anh Khoa	06/01/1986	Bến Tre	3 năm	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc 9720202
25.	Nguyễn Văn Hà	20/12/1991	Đắk Lắk	3 năm	Hóa dược 9720203
26.	Vũ Thị Thanh Thảo	24/01/1989	Gia Lai	3 năm	Hóa dược 9720203
27.	Hà Nguyễn Y Khuê	12/02/1989	Bình Định	3 năm	Dược lý và dược lâm sàng 9720205
28.	Nguyễn Khánh Thủy Linh	01/12/1987	Thừa Thiên Huế	3 năm	Dược liệu Dược học cổ truyền 9720206
29.	Trần Thạch Thảo	18/05/1990	Đồng Nai	3 năm	Dược liệu Dược học cổ truyền 9720206
30.	Nguyễn Hoàng Thảo My	15/11/1991	Tiền Giang	3 năm	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất 9720210
31.	Đỗ Thị Ngọc Anh	26/04/1988	Đắk Lắk	3 năm	Răng - Hàm - Mặt 9720501
32.	Lê Hoàng Lan Anh	21/03/1988	TP.HCM	3 năm	Răng - Hàm - Mặt 9720501
33.	Dương Thu Hương	19/05/1987	Thanh Hóa	3 năm	Răng - Hàm - Mặt 9720501
34.	Nguyễn Thái Phương	23/02/1982	Bến Tre	3 năm	Răng - Hàm - Mặt 9720501
35.	Cao Thụy Nhật Thanh	13/3/1993	Cần Thơ	3 năm	Răng - Hàm - Mặt 9720501
36.	Lữ Lam Thiên	21/04/1986	Bến Tre	3 năm	Răng - Hàm - Mặt 9720501
37.	Lê Ngọc Minh Trân	24/10/1981	TP.HCM	3 năm	Kỹ thuật xét nghiệm y học 9720601

38.	Hồ Tất Bằng	20/08/1990	Quảng Trị	3 năm	Y tế công cộng 9720701
39.	Phan Thanh Trà Mi	24/10/1992	TP.HCM	3 năm	Y tế công cộng 9720701
40.	Phạm Thị Kim Nhung	30/07/1986	TP.HCM	3 năm	Y tế công cộng 9720701

Ấn định danh sách công nhận học viên khóa 2021 – 2024 và khóa 2021 - 2025 vào học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh là 40 (Bốn mươi) học viên thuộc 13 chuyên ngành.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Hoàng Bắc